TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Đặng Thị Thu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, Thông báo hoãn phiên tào số 24/2023/TB-TA ngày 15/9/2023 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị H; tên gọi khác: Không, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1970 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Tổ dân phố 1 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Giảng (đã chết) và bà Đào Thị Vui; chồng Trần Minh Thuyết, sinh năm 1968, hiện là hưu trí; con: 02 người, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 đến ngày 17/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đào D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 11 năm 1982 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Thôn Trung Nghĩa 1, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Lớp 09/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Hữu Nguyện và bà

Trương Thị Hòa; chồng Đặng Quang Hậu, sinh năm 1968, hiện lao động tự do; con: 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: 1

Ngày 06/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 36 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", đã thi hành khoản án phí và nghĩa vụ dân sự.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Đoàn Văn D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1978 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Tổ dân phố Bình Phúc, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Huy Xảo (đã chết) và bà Phạm Thị Thương; vợ: Kiều Thị Hương, sinh năm: 1984; Nghề nghiệp: Kinh doanh; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 đến ngày 17/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/5/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Phan Thị L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 2 năm 1978 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Tổ dân phố 1 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao đông tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trường Sinh và bà Hoàng Thị Hường; chồng Trương Minh Tân, nghề nghiệp: Thợ xây.; con: 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 đến ngày 17/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 17/5/2023 cho đến nay. có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2023, lực lượng Công an thành phố Đ thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát đấu tranh tội phạm đánh bạc tại địa bàn thành phố Đ phát hiện Đặng Thị H, Đoàn Văn D và Phan Thị L có dấu hiệu đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề nên tiến hành triệu tập để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra đã xác định được:

Đặng Thị H sử dụng điện thoại di động hiệu Realme C11 2021 đăng ký tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" với số điện thoại 0932379685 để nhận tin nhắn đề và hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Trung và miền Bắc từ tài khoản Zalo "Tãi" của Đoàn Văn D; theo kết quả xổ số miền Bắc từ tài khoản Zalo "Hoang Lien" của Phan Thị L để đánh bạc.

Đào D sử dụng điện thoại di động cá nhân (không nhớ rõ nhãn hiệu điện thoại và số đăng ký Zalo) đăng ký tài khoản Zalo "Hảo Hảo" để nhận tin nhắn đề và hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Trung và miền Bắc từ tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" của Đặng Thị H để đánh bạc.

Cách thức đánh bạc được quy ước như sau:

Bảng đề là một tờ giấy, trong đó tập hợp các con số và số tiền tương ứng mà khách đã mua. Bảng đề được ghi theo cột hàng dọc, trên cùng là ngày đánh theo đài miền Trung hoặc miền Bắc, tiếp theo trên đầu các cột là hình thức đánh, tiếp đó hàng bên trái là các số mà khách chọn, bên phải là số tiền mà khách bỏ ra để mua. Tiền ghi trên bảng đề được viết tắt, theo số phần nghìn. Số tiền ghi trên bảng đề gấp 1,3 lần tiền thực của người chơi. Quy ước trong tin nhắn đề: Tin nhắn đề được ghi liền mạch, theo thứ tự từ trái sang phải là hình thức đánh, số đánh và tiền đánh được tách biệt rõ ràng bằng dấu chấm. Số tiền trong tin nhắn được ghi tăng thêm 1,3 lần so với tiền thực tế đánh và không ghi số hàng trăm trở xuống. (Ví dụ: số tiền ghi trên bảng đề là 13 tương ứng 13.000 đồng tiền đánh bạc trong đó 10.000 đồng là tiền thực của người đánh bạc).

Đối với việc đánh bạc giữa Hiền với Liên và Dưỡng cứ 1.000.000 đồng tiền thật khách đánh thì Hiền trả cho Dưỡng và Liên mỗi người 90.000 đồng còn lại Hiền hưởng. Nếu có số trúng thưởng thì Hiền sẽ trả tiền trúng thưởng cho Dưỡng và Liên thanh toán lại cho khách.

Đối với việc đánh bạc giữa Duyên và Hiền cứ 1.000.000 đồng tiền thật thì Duyên trả cho Hiền 90.000 đồng còn lại Duyên hưởng. Nếu có số trúng thưởng thì Duyên sẽ trả tiền trúng thưởng cho Hiền.

Hiền, Duyên, Dưỡng và Liên thỏa thuận đánh bạc dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Trung và kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để chọn hình thức đánh, đặt số đánh và tiền cược.

Cách thức xác định thắng, thua:

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (theo kết quả xổ số của thành phố Đà Nẵng), kết quả xổ số miền Bắc (theo kết quả xổ số của tỉnh Bắc Ninh) mở thưởng ngày 10/5/2023. Số tiền đánh, tiền thắng thua sẽ thanh toán vào ngày hôm sau. Dựa trên quy ước sau để chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Tỷ lệ thắng thua theo kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (theo kết quả xổ số thành phố Đà Nẵng) quy ước như sau:

Ba đuôi: Số người chơi chọn trùng với ba chữ số cuối của giải đặc biệt được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Số người chơi chọn trùng với giải 8 thì người chơi hưởng số tiền gấp 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Số người chơi chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì được hưởng gấp 70 lần tiền đánh.

Đầu+đuôi: Số người chơi chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải 8 thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Số người chơi chọn trùng với giải 8 hoặc hai chữ số cuối các giải từ giải 7 đến giải đặc biệt thì hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Số người chơi chọn trùng với giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải từ giải 6 đến giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Số người chơi chọn trùng giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải 5, giải 6 và giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Tỷ lệ thắng thua theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc (theo kết quả xổ số tỉnh Bắc Ninh) quy ước như sau:

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải bảy, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70/4 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải bảy, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/5 lần tiền đánh.

27 lô: Căn cứ vào hai chữ số cuối của tất cả các giải thưởng, nếu chọn trùng thì hưởng 70/27 lần tiền đánh.

10 lô: Căn cứ vào ba chữ số cuối các giải 5, giải 6 và giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/10 lần tiền đánh.

23 lô: Căn cứ vào ba chữ số cuối của giải 1,2,3,4,5,6 và giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Xiên 2: Căn cứ vào 02 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 10 lần tiền đánh.

Xiên 3: Căn cứ vào 03 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 40 lần tiền đánh.

Xiên 4: Căn cứ vào 04 số của hai chữ số cuối tất cả các giải, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 100 lần tiền đánh.

Ngoài ra, nếu số đánh (tính riêng ở mỗi đài) xuất hiện nhiều hơn 01 lần theo kết quả trong ngày 10/5/2023 thì tỷ lệ thắng được nhân theo số lần mà số dự đoán đó xuất hiện.

Về tiền thưởng cho người chơi: Người chơi được thưởng thêm 30% số tiền đặt cược để tính tiền trả thưởng.

Trên cơ sở quy ước cách thức đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên, ngày 10/5/2023: Đoàn Văn D và Phan Thị L tập hợp bảng đề, tin nhắn đề, sử dụng điện thoại di động chụp ảnh bảng đề, gửi tin nhắn đề đánh bạc với Đặng Thị H thông qua ứng dụng Zalo để nhận tiền hoa hồng 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực đánh.

Đặng Thị H gửi bảng đề qua ứng dụng Zalo đánh bạc với Đào D để nhận tiền hoa hồng 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực đánh.

Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc của các bị can, kết quả xổ số kiến thiết miền Trung (theo kết quả xổ số của thành phố Đà Nẵng) và kết quả xổ số miền Bắc (theo kết quả xổ số của tỉnh Bắc Ninh) đã mở thưởng. Cụ thể:

Ngày 10/5/2023 Đặng Thị H đã đánh bạc cùng Đoàn Văn D và Phan Thị L đủ yếu tố cấu thành tội phạm:

- Đặng Thị H sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" đánh bạc với tài khoản Zalo "Tãi" của Đoàn Văn D 01 hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Trung với số tiền thực đánh là 8.145.000 đồng, số tiền trên bảng đề 10.588.000 đồng, số tiền trúng thưởng 4.044.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Hiền và Dưỡng theo kết quả xổ số miền Trung 14.632.000 đồng.

- Đặng Thị H đánh bạc với tài khoản Zalo "Hoang Lien" của Phan Thị L 01 hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Bắc với số tiền trên bảng đề là 10.075.000 đồng, số tiền thực đánh là 7.750.000 đồng, số tiền trúng thưởng 21.570.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Hiền và Liên theo kết quả xổ số miền Bắc 31.645.000 đồng.

Ngày 10/5/2023 Đào D đã đánh bạc cùng Đặng Thị H đủ yếu tố cấu thành tội phạm:

- Đào D sử dụng tài khoản Zalo "Hảo Hảo" đánh bạc với tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" của Đặng Thị H 01 hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Bắc với số tiền thực đánh 4.667.000 đồng, số tiền trên bảng đề 6.066.000 đồng, số tiền trúng thưởng 11.926.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Duyên và Hiền theo kết quả xổ số miền Bắc là 17.992.000 đồng.

Ngày 10/5/2023 Đào D đã đánh bạc cùng Đặng Thị H đủ yếu tố cấu thành tội phạm:

- Đào D sử dụng tài khoản Zalo "Hảo Hảo" đánh bạc với tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" của Đặng Thị H 01 hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Trung với số tiền thực đánh là 2.075.000 đồng, số tiền trên bảng đề là 2.697.000

đồng, số tiền trúng thưởng 505.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Duyên và Hiền theo kết quả xổ số miền Trung là 3.202.000 đồng.

Ngày 10/5/2023 Đoàn Văn D đánh bạc với Đặng Thị H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm:

Đặng Thị H sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát Mãi" đánh bạc với tài khoản Zalo "Tãi" của Đoàn Văn D 01 hình ảnh bảng đề theo kết quả xổ số miền Bắc với số tiền thực đánh 1.940.000 đồng, số tiền trên bảng đề 2.521.998 đồng, không trúng thưởng.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S màu đen, số IMEI 1: 866451064926296, số IMEI 2: 866451064926288 đã qua sử dụng của Đoàn Văn D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đỏ, số IMEI: 357771775351393 đã qua sử dụng của Phan Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 2021 màu xanh, số IMEI 1: 869150052218297, số IMEI 2: 869150052218289 đã qua sử dụng của Đặng Thị H.

- Đối với điện thoại di động của Đào D, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Duyên đã vứt điện thoại, hiện không thu hồi được

Số tiền đánh bạc, thắng bạc các bị cáo chưa thanh toán cho nhau. Số tiền đánh bạc các bi cáo chưa nộp vào ngân sách nhà nước gồm: Đặng Thị H phải nộp 34.377.000 đồng, Đào D phải nộp 12.431.000 đồng, Đoàn Văn D phải nộp 10.588.000 đồng, Phan Thị L phải nộp 10.075.000 đồng.

Cáo trạng số 92/CT-VKSĐH-TA ngày 15-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo: Đặng Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L về tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L khai, thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề diễn ra vào ngày 10/5/2023 như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị H từ 24-30 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 30-35 triệu đồng;

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào D từ 24-30 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 30-35 triệu đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Phan Thị L từ 25-30 triệu đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Đoàn Văn D từ 25-30 triệu đồng

- Về xử lý vật chứng vụ án.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S màu đen, số IMEI 1: 866451064926296, số IMEI 2: 866451064926288 đã qua sử dụng của Đoàn Văn D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đỏ, số IMEI: 357771775351393 đã qua sử dụng của Phan Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 2021 màu xanh, số IMEI 1: 869150052218297, số IMEI 2: 869150052218289 đã qua sử dụng của Đặng Thị H.

Buộc bị cáo Đặng Thị H phải nộp lại số tiền đánh bạc 34.377.000 đồng, Đào D nộp lại số tiền đánh bạc 12.431.000 đồng, Đoàn Văn D nộp lại số tiền đánh bạc 10.588.000 đồng, Phan Thị L nộp lại số tiền đánh bạc 10.075.000 đồng.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng, xử lý vật chứng theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố trụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1] Xét hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, các bị cáo Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng đã truy tố, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Ngày 10/5/2023, lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Trung và miền Bắc mở thưởng hảng ngày, Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L đã sử dụng điện thoại di động để nhắn tin đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh số lô, số đề. Số tiền đánh bạc của từng bị cáo được xác định như sau:

- Theo kết quả xổ số miền Trung: Đặng Thị H thực hiện đánh bạc với Đoàn Văn D số tiền 14.632.000 đồng; đánh bạc với Đào D số tiền là 3.202.000 đồng;

- Theo kết quả xổ số miền Bắc: Đặng Thị H đánh bạc với Phan Thị L số tiền 31.645.000 đồng; đánh bạc với Đoàn Thị Duyên số tiền 17.992.000 đồng; đánh bạc với Đoàn Văn D với số tiền 2.521.998 đồng

Như vậy:

Đặng Thị H thực hiện đánh bạc 02 lần với tổng số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền Trung là: 17.834.000 đồng; theo kết quả xổ số miền Bắc là 52.159.000 đồng.

Đào D thực hiện đánh bạc 02 lần với số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền Trung là 3.202.000 đồng, theo kết quả xổ số miền Bắc là 17.992.000 đồng.

Phan Thị L thực hiện đánh bạc 01 lần, số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền Bắc là 31.645.000 đồng.

Đoàn Văn D thực hiện đánh bạc 01 lần với số tiền đánh bạc theo kết quả xổ số miền Trung là 14.632.000 đồng;

Hành vi đánh lô, đề của Đặng Thị H đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; hành vi đánh lô, đề của Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết và nhận thức được việc "Đánh bạc" trái phép là vi phạm pháp luật, biết được tác hại và hậu quả của tệ nạn đánh bạc kéo theo nhiều hệ luỵ xấu cho xã hội và gia đình các bị cáo nhưng các bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật, không quan tâm

đến hậu quả xảy ra để phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những vi phạm quy định của pháp luật về trật tự an toàn công cộng, gây tác hại xấu cho xã hội mà còn gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định trật tự trị an trên địa bàn nên phải bị xử phạt thoả đáng theo vị trí vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án đủ để giáo dục cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, các bị cáo trong vụ án tham gia đánh bạc với nhau. Cụ thể: Đặng Thị H đã đánh bạc với các bị cáo còn lại trong vụ án. Số lần các bị cáo thực hiện việc đánh bạc và số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc với nhau được dùng làm căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo. Bị cáo Đặng Thị H có 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc trong đó có 01 lần có số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng nên bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 321; các bị cáo còn lại đều có số tiền đánh bạc dưới 50.000.000 đồng nên cùng bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo có số tiền sử dụng đánh bạc lớn hơn, thực hiện đánh bạc nhiều lần hơn phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo có số tiền đánh bạc ít và chỉ thực hiện đánh bạc 01 lần, tương ứng với số lần và số tiền mà các bị cáo đã đánh bạc. Theo đó, trong vụ án này Đặng Thi Thu Hiền là bị cáo có số tiền đánh bạc lớn nhất, có số lần đánh bạc nhiều nhất trong các bị cáo, tiếp theo là bị cáo Đào D tuy có số tiền đánh bạc ít nhưng lại thực hiện 02 lần đánh bạc; bị cáo Phan Thị L có số tiền đánh bạc lớn hơn bị cáo Duyên nhưng chỉ thực hiện 01 lần đánh bạc. Bị cáo Đoàn Văn D có số tiền đánh bạc ít nhất và thực hiện 02 lần đánh bạc trong đó có 01 lần chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[2.3]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Đặng Thị H, Đào D cùng phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Duyên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hai bị cáo Phan Thị L, Đoàn Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cả 04 bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đặng Thị H đã tích cực giúp đỡ Công an thành phố Đ trong việc phát hiện tội phạm, có xác nhận của Công an thành phố Đ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Đoàn Văn D và Phan Thị L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đặng Thị H có bố là ông Đặng Văn Giảng, mẹ là bà Đào Thị Vui được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo Đào D có bố là ông Đào Hữu Nguyện được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo Phan Thi Hoàng Liên có bố là ông Phan Trường Sinh là Thương binh hạng 3. Bị cáo Đoàn Văn D có bố là ông Đoàn Hữu Xảo và mẹ là bà Phạm Thị Thương, cả hai ông bà đều được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến, bản thân bị cáo Dưỡng đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội. Ngoàii ra, các bị cáo Đặng Thị H đã tham gia ủng hộ chương trình "Tháng nhân đạo" được Hội chữ thập đỏ thành phố Đ ghi nhận tấm lòng vàng nhân đạo; Phan Thị L đã tham gia ủng hộ chương trình "Tiếp sức tới trường" năm 2021 được Hội Chữ thập đỏ thành phố Đ ghi nhận tấm lòng vàng nhân đạo; tích cực tham gia ủng hộ, phòng chống dịch Covid-19, ủng hộ bão lũ năm 2019-2020 được Ủy ban nhân dân phường B xác nhận. Theo đó, cả 04 bị cáo trong vụ án đều được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tại thời điểm phạm tội bị cáo Đào D đang có một tiền án về tội "Đánh bạc", lẽ ra bị cáo phải lấy đó là bài học để bản thân có sự nổ lực rèn luyện, tu dưỡng. nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện phạm tội "Đánh bạc". Điều này cho thấy bị cáo chưa thực sự nghiêm túc tự cải tạo, giáo dục. Các bị cáo còn lại trong vụ án đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

[3]. Về quyết định hình phạt:

- Hình phạt chính:

Từ việc đánh giá về tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án cũng như xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận định: Trong vụ án, các bị cáo tham gia đánh bạc với nhau, mức độ và vai trò tham gia được xác định theo số tiền và số lần đánh bạc. Trong vụ án có bị cáo Đặng Thị H bị truy tố và xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS. Tuy nhiên, số tiền bị cáo thực hiện đánh bạc chỉ mới trên mức khởi điểm của số tiền quy định của điều luật. bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và lần phạm tội này là lần phạm tội đầu tiên của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Đào D bị truy tố theo khoản 1 Điều 321 BLHS, có 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 21.194.000 đồng. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị

cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao về địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát cũng đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo và tạo điều kiện cho các bị cáo vừa cải tạo, giáo dục vừa lao động để nuôi sống bản thân và gia đình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ là phù hợp.

Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đối với các bị cáo Phan Thị L, Đoàn Văn D, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xem xét hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 02 bị cáo: Đặng Thị H, Đào D theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện trong vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thị L, Đoàn Văn D do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng, Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 và 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với các vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S màu đen, số IMEI 1: 866451064926296, số IMEI 2: 866451064926288 đã qua sử dụng của Đoàn Văn D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đỏ, số IMEI: 357771775351393 đã qua sử dụng của Phan Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 2021 màu xanh, số IMEI 1: 869150052218297, số IMEI 2: 869150052218289 đã qua sử dụng của Đặng Thị H.

Là những vật chứng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc hiện chưa tịch thu được cần buộc các bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước, gồm: Buộc bị cáo Đặng Thị H phải nộp số tiền 34.377.000 đồng, bị cáo Đào D phải nộp số tiền 12.431.000 đồng, bị cáo Đoàn Văn D phải nộp số tiền 10.588.000 đồng, Phan Thị L phải nộp số tiền 10.075.000 đồng.

[5]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Đoàn Văn D đã có 01 thực hiện hành vi đánh bạc với Đặng Thị H nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên không cấu thành tội phạm, Công an thành phố Đ đã xử phạt hành chính và buộc nộp lại số tiền đánh bạc là phù hợp.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo: Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ là 06 ngày (kể từ ngày 11/5/2023 đến ngày 17/5/2023) được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại là 23 (hai mươi ba) tháng, 12 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào D 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo: Đặng Thị H và Đào D tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo các bị cáo Đặng Thị H cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao bị cáo Đào D cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Ninh, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Ninh, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Đặng Thị H, Đào D trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Phan Thị L 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự, xử phạt tiền bị cáo Đoàn Văn D 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2.2. Hình phạt bổ sung:

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bổ sung bị cáo: Đặng Thị H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); xử phạt bổ sung bị cáo Đào D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án.

Áp dụng các Điều 46, 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77S màu đen, số IMEI 1: 866451064926296, số IMEI 2: 866451064926288 đã qua sử dụng của Đoàn Văn D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đỏ, số IMEI: 357771775351393 đã qua sử dụng của Phan Thị L;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 2021 màu xanh, số IMEI 1: 869150052218297, số IMEI 2: 869150052218289 đã qua sử dụng của Đặng Thị H.

(Tình trạng vật chứng trên thể hiện theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 31/8/2023. giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về biên pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Đặng Thị H phải nộp số tiền 34.377.000 đồng (Ba mươi tư triệu, ba trăm bảy mươi bảy ngàn đồng); buộc bị cáo Đào D nộp số tiền 12.431.000 đồng (Mười hai triệu, bốn trăm ba mươi mốt ngàn đồng); buộc bị cáo Đoàn Văn D nộp số tiền 10.588.000 đồng (Mười triệu, năm trăm tám mươi tám ngàn đồng); buộc bị cáo Phan Thị L nộp số tiền 10.075.000 đồng (Mười triệu, không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

5. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo: Đặng Thị H, Đào D, Đoàn Văn D và Phan Thị L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Thi hành án phạt tù;
- UBND P. Bắc Nghĩa; UBND xã Nghĩa Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mỹ Hạnh